

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HSST
Ngày 21/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy H.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Tất Ph; Bà Lê Thị X.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thành C, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu H, Kiểm sát viên;

Ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2021/TLST-HS ngày 24/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐXXST-HS ngày 07/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Minh T, sinh năm 1982; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; HKTT: Tổ 1, phường Việt Hưng, quận Long Biên, TP. Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Lê Đắc Phan, sinh năm: 1945; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Vân, sinh năm: 1954; Gia đình có 03 A chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Lê Thị ThA, sinh năm: 1993; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2021 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiên Du. (có mặt)

2. Nguyễn Ngọc A, sinh năm 2000; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; HKTT: Khu vực Cầu, TT Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Nguyễn Xuân Quý, sinh năm 1979; Làm ruộng; Họ và tên mẹ: Trịnh Thị Xuân, sinh năm: 1978; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Gia đình có 03 A em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2021 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (có mặt)

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

A Nguyễn Trường Giang, sinh năm 1984 có HKTT tại khu phố T Lập,

phường Đình Bảng, TP. Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; (vắng mặt)

A Trịnh Minh Đức, sinh năm 1985 có HKTT thôn Tây Bắc, xã Kha Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; Trú tại: Quán Karaoke XMen tại thôn Đại Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. (vắng mặt)

A Nguyễn Đình Phú, sinh năm 1980 và A Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1981 đều có HKTT tại thôn Chè, xã Liên Bảo, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh;

A Nguyễn Văn Việt, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn Đoài, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tra luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh T, sinh năm 1982 có HKTT tại tổ 1, phường Việt Hưng, quận Long Biên, TP. Hà Nội cùng với A Nguyễn Trường Giang, sinh năm 1984 có HKTT tại khu phố T Lập, phường Đình Bảng, TP. Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh và A Trịnh Minh Đức, sinh năm 1985 có HKTT thôn Tây Bắc, xã Kha Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên chung nhau kinh doanh quán Karaoke XMen tại thôn Đại Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình kinh doanh, A Giang đã thuê Nguyễn Ngọc A, sinh năm 2000 có HKTT tại Khu vực Cầu, TT. Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ và A Hà Văn Sứng, sinh năm 1994 có HKTT tại thôn Thác Hoa, TT. Sơn Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái làm nhân viên trông coi, dọn dẹp quán. Ngọc A ăn ngủ tại quán nên được giao nhiệm vụ quản lý quán trong thời gian chủ quán không có mặt, còn A Sứng thuê trọ nơi khác, không ở quán thường xuyên.

Nguyễn Đình Phú, sinh năm 1980; Đỗ Công Dũng, sinh năm 1982 và Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1981 đều có HKTT tại thôn Chè, xã Liên Bảo, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh là bạn bè xã hội với T và A Giang. Nguyễn Phương A, sinh năm 2001 có HKTT tại thôn Ngân Cầu, TT. Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh là bạn gái của Phú. Hoàng Nhật Lệ, sinh năm 1999 có HKTT tại Khu 10A, xã Quang Hà, huyện Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh là bạn của T.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/7/2021, Phú cùng với T, Lệ, Giang, Cường và Dũng uống bia ở quán bia tại thôn Chè, xã Liên Bảo, huyện Tiên Du. Sau khi uống bia xong, cả bọn cùng rủ nhau đến quán Karaoke XMen hát karaoke. Thời điểm này, Ngọc A đang ở tại quán trông coi và quản lý quán, còn Sứng thì về phòng trọ ngủ.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Phú lái xe ô tô chở T và Lệ đi đón Phương A tại thôn Bất Lự, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du rồi quay về quán XMen, còn Giang, Cường và Dũng đến quán XMen trước. Tại quán, Giang say nên nằm ở ghế tầng 1 ngủ, Cường và Dũng ngồi đợi ở bàn uống nước tầng 1. Lúc này, Phú, T cùng với Lệ và Phương A vào quán, T bảo Ngọc A mở phòng 202 để mọi người vào hát karaoke. Ngọc A lên phòng 202 cầm theo đá, bia và mở nhạc. Tại tầng 1, Phú hỏi vay Cường 2.000.000 đồng có việc cá nhân, Cường đồng ý và đưa tiền cho Phú rồi cùng Dũng lên phòng 202 ngồi hát và uống bia, đồng thời Dũng bảo Ngọc A gọi

cho 2 nhân viên nữ đến phục vụ rót bia, bấm bài hát. Ngọc A xuống quầy lễ T và gọi 2 nhân viên nữ là Nguyễn Thị Thùy Dung, sinh ngày 26/11/2004 có HKTT tại Thôn 2, xã Gia Minh, huyện Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng và Nguyễn Thị Phương Linh, sinh năm 2000 có HKTT tại thôn Bảo Lộc 1, xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang đến phục vụ khách hát.

Khi này, Việt đi đến quán và vào ngồi ở bàn uống nước tầng 1. Phú thấy Việt đến đã kéo Việt ra một góc và nhờ Việt đi mua hộ ma túy gồm “1 chỉ ke” và “3 viên kẹo”. Việt đồng ý rồi gọi điện liên lạc với người thA niên tên Thành đặt vấn đề mua ma túy và hẹn Thành đem đến quán XMen. Sau khi nhờ Việt mua hộ ma túy, Phú, Phương A, T và Lê đi lên phòng 202 hát cùng Dũng và Cường. Sau khi Việt hỏi mua được ma túy thì Việt đi lên phòng 202 nói với Phú giá ma túy là 2.500.000đồng, Phú đưa cho Việt 2.500.000 đồng (trong đó có 2.000.000 đồng vay của Cường và 500.000 đồng tiền của Phú) rồi tiếp tục ngồi uống bia và hát. Khoảng 15 phút sau, Việt đi xuống tầng 1 và bảo Ngọc A mở cửa ra ngoài gặp một người thA niên không quen biết đi taxi đến, Việt đưa cho người này 2.500.000 đồng, A ta đưa cho Việt 01 túi nilon bên trong có 03 viên ma túy màu xA và chất bột màu trắng rồi Việt đem lên phòng 202 đưa cho Phú.

Tại phòng 202, Phú cầm túi nilon ma túy Việt đưa, bỏ 3 viên ma túy “kẹo” ra cho 1 viên vào miệng và lấy nước lọc uống, 2 viên ma túy “kẹo” còn lại Phú bẻ đôi ra để trên bàn ngay trước mặt chỗ Phú ngồi cùng với 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng rồi ra nhảy cùng Cường và Dũng. Lúc này, Phương A và Việt đã lấy nửa viên ma túy “kẹo” sử dụng nước lọc uống rồi Phương A ra ôm Phú nhảy. T và Lê ngồi sát cạnh nhau tại ghế đối diện với ghế của Phú, nhìn thấy 02 nửa viên ma túy “kẹo” ở trên bàn nên mỗi người cầm một nửa viên, T cho nửa viên ma túy “kẹo” vào miệng ngậm rồi lấy 01 lon cocacola mở ra uống viên ma túy này. Khi này, Lê cũng cho nửa viên ma túy vào miệng, T thấy vậy liền đưa cho Lê lon cocacola vừa uống để Lê nuốt ma túy. Sau khi Lê cùng T sử dụng ma túy “kẹo” xong thì đứng dậy nhảy cùng mọi người.

Lúc này, Việt nhìn thấy túi nilon chứa ma túy “ke” trên bàn, do muốn sử dụng nên hỏi mượn Cường 01 tờ tiền polime thì Cường cho Việt tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng. Việt cầm tiền quán thành ống hút rồi để trên bàn sau đó đi xuống quầy lễ T ở tầng 1 bảo Ngọc A lấy cho 01 đĩa sứ và 01 thẻ nhựa. Ngọc A hỏi Việt: “Lấy làm gì?”, Việt liền bảo: “Để chơi đồ”. Khi này, Ngọc A biết Việt lấy đĩa sứ và thẻ nhựa để sử dụng ma túy nhưng vẫn vào bếp cầm 01 chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng và lấy trong ví của Ngọc A ra 01 chiếc thẻ Vinmart bằng nhựa cứng trên thẻ có ghi chữ “Khách hàng thân thiết” rồi đi đến chiếu nghỉ ở cầu thang tầng 1 đưa cho Việt. Việt cầm chiếc đĩa và thẻ nhựa lên phòng 202 rồi đổ toàn bộ số ma túy “ke” trong túi nilon ra đĩa, dùng bật lửa hơi nóng đáy đĩa rồi dùng thẻ nhựa dầm ma túy ra. Việt lấy ống hút quán bằng tờ tiền hít ma túy trên đĩa rồi để chiếc đĩa đó ở ghế ngay cạnh chỗ Việt ngồi. Sau khi sử dụng ma túy, Việt đứng dậy nhảy nhót theo tiếng nhạc. Nhảy được một lúc, T và Lê ngồi xuống ghế. Khi này, Lê nhìn thấy đĩa ma túy “ke” ở ghế bên cạnh ngay sát chỗ ngồi của Lê, Lê liền cầm đĩa ma

túy lên dùng ống hút hít ma túy trên đĩa rồi để đĩa ma túy xuống bàn ngay trước mặt T. T thấy đĩa ma túy thì cầm ống hút chọc vào ma túy mà không sử dụng.

Một lúc sau, Việt gọi Ngọc A lên chỉnh dây loa. Ngọc A lên phòng 202 chỉnh dây cắm loa thì Việt bảo Ngọc A mang bình thuốc lá sisa lên. Ngọc A xuống tầng 1 cầm bình sisa lên phòng 202 để trên bàn rồi đi xuống. Khi Ngọc A vào phòng thì không nhìn thấy những đối tượng trong phòng sử dụng trái phép chất ma túy. Do không ngửi được mùi thuốc lá sisa nên T và Lê đã đi sang phòng 201 ngủ. Thời điểm này, 2 nhân viên nữ là Dung và Linh lên phòng để phục vụ rót bia, bấm bài. Khi vào phòng, Dung và Linh đã rót bia mời mọi người. Cường nhìn thấy đĩa ma túy trên bàn liền đi đến và tự ý sử dụng, Linh và Dung nhìn thấy vậy đã ra cùng hít ma túy với Cường rồi nhảy nhót theo nhạc. Khi này, Nguyễn Duy Mạnh, sinh năm 1994 có HKTT tại thôn Chè, xã Liên Bảo, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh là bạn của T lên phòng tìm T để lấy chìa khóa xe mô tô. Mạnh vào phòng ngồi nói chuyện và uống bia với mọi người. Khi thấy đĩa ma túy trên bàn, Mạnh đã tự ý sử dụng. Dũng do say bia nên nằm ở ghế ngủ, không sử dụng ma túy cùng các đối tượng.

Quá trình điều tra, T khai nhận: Khi ở phòng 202, T chỉ nhìn thấy Lê sử dụng trái phép chất ma túy do khi đó Lê ngồi sát cạnh T. Còn những đối tượng khác ngồi xa, đồng thời trong phòng tối, chỉ có đèn nháy, khi đó T đã say bia nên không nhìn thấy những đối tượng khác sử dụng ma túy.

Đến 1 giờ 10 phút ngày 15/7/2021, khi các đối tượng đang sử dụng ma túy tại phòng 202 của quán Karaoke XMen thì lực lượng Công an huyện Tiên Du phối hợp với Công an xã Hoàn Sơn đã kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ:

- + 01 chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 26cm, trên mặt đĩa có chất bột màu trắng. Các đối tượng khai nhận đây là ma túy đang sử dụng. Cơ quan Công an tiến hành thu giữ số ma túy trên niêm phong theo quy định.

- + 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng;

- + 01 thẻ Vinmart bằng nhựa màu đen – trắng trên thẻ có ghi “Khách hàng thân thiết”.

- + 04 chiếc bật lửa ga màu đỏ và 01 chiếc bật lửa ga màu xA;

- + 12 quả bóng bay bằng cao su;

- + 03 túi nilon màu trắng không chứa gì;

- + 02 vỏ bình kim loại cao 70cm (01 chiếc màu xA, 01 chiếc màu vàng) bên trong không chứa gì;

- + 01 bình sisa cao 57cm, có vòi bằng nhựa;

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung thu giữ của Nguyễn Đình Phú.

Hồi 2 giờ 35 phút cùng ngày, cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại quán Karaoke Xmen. Quá trình khám xét, cơ quan CSĐT không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

* Về vật chứng:

Ngày 15/7/2021, Nguyễn Ngọc A đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan CSĐT:

- + 03 quyển sổ bìa da màu đen, bên trong ghi chép thu chi hàng ngày của

quán Karaoke XMen có chữ ký chốt sổ của Lê Minh T.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xA – đen kèm simcard. Đây là tài sản của Ngọc A, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Hồi 17 giờ ngày 15/7/2021, quá trình bắt giữ khẩn cấp đối với Lê Minh T, cơ quan CSĐT đã thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA RM – 1190 màu đen kèm simcard. T khai nhận đây là chiếc điện thoại mà T cho Phú mượn khi ở phòng 202.

Phú trình bày: Quá trình đến quán karaoke XMen, điện thoại di động của Phú màn hình bị chập chờn nên Phú đã mượn chiếc điện thoại của T để gọi cho Việt đến quán hát có việc cần nhờ. T không biết việc Phú nhờ Việt mua ma túy hộ nên T đề nghị xin lại chiếc điện thoại trên.

Cùng ngày, Nguyễn Văn Việt đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan CSĐT: 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng gold kèm simcard. Đây là chiếc điện thoại mà Việt đã sử dụng liên lạc để mua ma túy hộ Phú. Quá trình kiểm tra điện thoại, lịch sử cuộc gọi mua ma túy với đối tượng tên Thành Việt đã xóa đi, đồng thời Việt không lưu giữ và không nhớ số điện thoại của đối tượng đã bán ma túy cho Việt.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu là đúng.

Tại Bản Kết luận giám định số 513 ngày 17/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “Chất bột màu trắng trong phong bì gửi giám định có khối lượng 0,8797 gam, là ma túy, loại ma túy Ketamine.”

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận giám định.

Bản Cáo trạng số 126/CT - VKS ngày 23/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố Lê Minh T và Nguyễn Ngọc A về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau; Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và toàn bộ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh T và Nguyễn Ngọc A phạm tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”;

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 256; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 3 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt: Lê Minh T từ 18 đến 24 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt: Nguyễn Ngọc A từ 24 đến 26 tháng tù

Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày 15/7/2021.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ

luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư hoàn trả lại sau giám định, 01 chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 26cm, 01 thẻ Vinmart bằng nhựa màu đen – trắng; 04 chiếc bật lửa ga màu đỏ và 01 chiếc bật lửa ga màu xA; 12 quả bóng bay bằng cao su; 03 túi nilon màu trắng không chứa gì; 02 vỏ bình kim loại cao 70cm (01 chiếc màu xA, 01 chiếc màu vàng) bên trong không chứa gì; 01 bình sisa; 03 quyển sổ bìa đen.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại Iphone XS màu vàng gold bị vỡ mặt kính bên trong có gắn thẻ sim; Số tiền 50.000đ.

Trả lại cho Phú: 01 điện thoại Sam sung kèm simcard;

Trả lại cho Ngọc A 01 điện thoại di động Vivo màu xA đen bên trong có gắn thẻ sim nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Trả lại cho T: 01 điện thoại Nokia màu đen Model:RM-1190 bên trong có gắn thẻ sim nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án

(Vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/11/2021 tại Chi cục THADS huyện Tiên Du)

Các bị cáo nhận tội không tham gia trA luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả trA luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trA luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung vụ án đã thể hiện rõ: Khoảng 23 giờ ngày 14/7/2021, Lê Minh T là một trong những chủ quán Karaoke XMen biết Hoàng Nhật Lệ sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát 202 tại quán của T ở thôn Đại Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh nhưng T vẫn đồng ý và đưa lon cocacola cho Lệ để Lệ sử dụng ma túy.

Nguyễn Ngọc A là quản lý của quán Karaoke XMen biết Việt sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát 202 của quán nhưng vẫn đồng ý đưa 01 chiếc đĩa sứ màu trắng và 01 thẻ nhựa màu đen – trắng cho Việt để Việt sử dụng ma túy.

Quá trình Việt đang cùng các đối tượng Nguyễn Đình Phú, Nguyễn Duy Mạnh, Nguyễn Văn Cường, Nguyễn Phương A, Nguyễn Thị Thùy Dung và Nguyễn Thị Phương Linh sử dụng ma túy tại phòng 202 thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ số ma túy Ketamine còn lại khối lượng là 0,8797 gam. Qua kiểm tra xác định Việt và Lê dương tính với chất ma túy.

Hành vi của T và Ngọc A đã phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” phạm vào khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự;

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố các bị cáo với tội dA và điều luật viện dẫn là hoàn toàn phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật;

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội góp phần làm lan truyền tệ nạn nghiện ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi của các bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy trên địa bàn dân cư, đây cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của nhiều loại tội phạm khác.

Xét về vai trò của các bị cáo thì thấy: Vụ án có hai bị cáo tuy nhiên hành vi của các bị cáo độc lập và mang tính tự phát nên giữa các bị cáo không có tính chất đồng phạm.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T có xác nhận của Công an phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông vào năm 2020 T đã tích cực giúp đỡ Công an phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông phát hiện tội phạm, bố bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì; ông nội bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên T được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy T có đủ điều kiện được áp dụng quy định tại Điều 54 BLHS, xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội nhưng không có mục đích vụ lợi nên xét không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

Về xử lý vật chứng:

Số ma túy còn lại sau giám định trong 01 phong bì thư hoàn trả lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy;

01 chiếc đĩa sứ, 01 thẻ Vinmart bằng nhựa màu đen – trắng; 04 chiếc bật lửa ga màu đỏ và 01 chiếc bật lửa ga màu xA; 12 quả bóng bay bằng cao su; 03 túi nilon màu trắng không chứa gì; 02 vỏ bình kim loại cao 70cm (01 chiếc màu xA, 01 chiếc màu vàng) bên trong không chứa gì; 01 bình sisa, 03 quyển sổ bìa đen ghi chép thu chi hàng ngày là những tài sản của quán Karaoke; Bị cáo T, A Giang và A Đức không yêu cầu trả lại nên cần tịch thu tiêu hủy;

01 điện thoại Sam sung là tài sản hợp pháp của Phú không liên quan đến vụ án nên cần trả lại Phú điện thoại là phù hợp

01 điện thoại Iphone XS màu vàng gold bị vỡ mặt kính bên trong có gắn thẻ sim là điện thoại của Việt và Việt sử dụng điện thoại để liên lạc mua hộ Phú ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

01 điện thoại di động Vivo màu xA đen bên trong có gắn thẻ sim là tài sản hợp pháp của Ngọc A không liên quan đến vụ án nên cần trả lại Ngọc A là phù hợp nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

01 điện thoại Nokia màu đen Model:RM-1190 bên trong có gắn thẻ sim là điện thoại của T, T không biết việc Phú mượn điện thoại để liên lạc mua ma túy nên cần trả lại cho T điện thoại;

Số tiền 50.000đ tại giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 24/11/2021 tại kho bạc nhà nước huyện Tiên Du là tờ tiền Việt xin Cường và dùng tờ tiền này vào việc sử dụng ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước

(Vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/11/2021 tại Chi cục THADS huyện Tiên Du);

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại quán karaoke XMen của Lê Minh T, Hoàng Nhật Lệ, Nguyễn Duy Mạnh, Nguyễn Văn Cường, Nguyễn Phương A, Nguyễn Thị Thùy Dung và Nguyễn Thị Phương Linh. Qua xác minh, T, Lệ, Mạnh, Cường, Phương A, Dung và Linh đều là các đối tượng trước đó đã từng sử dụng chất ma túy, tuy nhiên chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến các tội phạm về ma túy. Do đó, ngày 24/10/2021, Công an huyện Tiên Du đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Minh T, Hoàng Nhật Lệ, Nguyễn Duy Mạnh, Nguyễn Văn Cường, Nguyễn Phương A, Nguyễn Thị Thùy Dung và Nguyễn Thị Phương Linh về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, hình thức: “Cảnh cáo” là phù hợp.

Đối với Nguyễn Đình Phú và Nguyễn Văn Việt đã có hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy tại quán Karaoke XMen. Qua xác minh, Phú và Việt đều là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy nhưng chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến các tội phạm về ma túy. Khối lượng ma túy mà Phú và Việt tàng trữ chưa đủ truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, ngày 24/10/2021, Công an huyện Tiên Du đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đình Phú và Nguyễn Văn Việt về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hình thức: “Phạt tiền” là phù hợp.

Đối với Hà Văn Súng có mặt tại quán Karaoke XMen khi công an bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định Ngọc A đã gọi Súng đến quán để xem T có dặn dò gì không, đồng thời Súng không biết việc Việt mượn dụng cụ sử dụng ma túy của Ngọc A. Do vậy, Cơ quan CSĐT chỉ giáo dục nhắc nhở đối với Súng là phù hợp.

Đối với A Nguyễn Trường Giang và A Trịnh Minh Đức là đồng chủ quán Karaoke XMen với Lê Minh T. Quá trình điều tra xác định A Giang và A Đức không biết tới 14/7/2021 T và các đối tượng đến quán hát karaoke và sử dụng trái phép chất ma túy tại quán. Do vậy, Cơ quan CSĐT không xem xét xử lý đối với A Giang và A Đức là phù hợp.

Đối với người thA niên tên Thành bán ma túy và người thA niên giao ma túy cho Việt tới ngày 14/7/2021. Do Việt không biết họ tên, tuổi, địa chỉ của những người này, Việt không nhớ biển kiểm soát của xe ô tô, số điện thoại mà người thA niên đi đến và liên lạc giao ma túy cho Việt nên không có căn cứ để xem xét, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn Phú và Nguyễn Văn Việt đã đem ma túy đến phòng hát, quá trình điều tra xác định: Phú mua ma túy là để sử dụng cho nhu

cầu của bản thân. Khi Việt mua hộ Phú ma túy và đưa cho Phú, Phú sử dụng ma túy “keo” xong để số ma túy còn lại trên bàn để sau sẽ sử dụng tiếp. Lúc đó, Phú không biết Việt lấy số ma túy “ke” ra xào và không biết những đối tượng khác sử dụng ma túy của mình. Đồng thời, Phú cũng không có lời nói mời mọc các đối tượng khác sử dụng ma túy. Do vậy, hành vi của Phú không đủ căn cứ cấu thành tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn Việt là đã mua hộ ma túy cho Phú, sau đó Việt mượn tờ tiền polime quân thành ống hút, lấy đĩa và thẻ nhựa rồi đổ số ma túy “ke” ra đĩa xào lên để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân Việt. Thời điểm đó, Việt không nói với Phú về việc mình sử dụng ma túy của Phú. Sau khi sử dụng ma túy, Việt để đĩa ma túy ở ngay cạnh chỗ ngồi của mình mà không có bất cứ lời mời gọi nào với các đối tượng khác và Việt không biết các đối tượng khác sử dụng số ma túy Việt vừa xào. Vì vậy, hành vi của Việt không cấu thành tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Minh T và Nguyễn Ngọc A phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1, Điều 256; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Lê Minh T 18 (Mười tám) tháng tù;

Áp dụng khoản 1, Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Ngọc A 24 (hai mươi bốn) tháng tù;

Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày 15/7/2021;

Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106, Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tạm giam mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư hoàn trả lại sau giám định, 01 chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 26cm, 01 thẻ Vinmart bằng nhựa màu đen – trắng; 04 chiếc bật lửa ga màu đỏ và 01 chiếc bật lửa ga màu xA; 12 quả bóng bay bằng cao su; 03 túi nilon màu trắng không chứa gì; 02 vỏ bình kim loại cao 70cm (01 chiếc màu xA, 01 chiếc màu vàng) bên trong không chứa gì; 01 bình sisa; 03 quyển sổ bìa đen.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại Iphone XS màu vàng gold bị vỡ mặt kính bên trong có gắn thẻ sim; Số tiền 50.000đ tại giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 24/11/2021 tại kho bạc nhà nước huyện Tiên Du;

Trả lại cho Phú: 01 điện thoại di động Sam sung kèm simcard

Trả lại cho Ngọc A 01 điện thoại di động Vivo màu xA đen bên trong có gắn

thẻ sim nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Trả lại cho T: 01 điện thoại di động Nokia màu đen Model:RM-1190 bên trong có gắn thẻ sim nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

(Vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/11/2021 tại Chi cục THADS huyện Tiên Du)

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận kết quả bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du.
- Chi cục THADS huyện Tiên Du
- Các bị cáo;
- Người LQ
- Lưu;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy H